



GIỚI SA-DI ĐỨC KẾT



Kiểm Tra Bài Cũ

KIỂM TRA BÀI CŨ

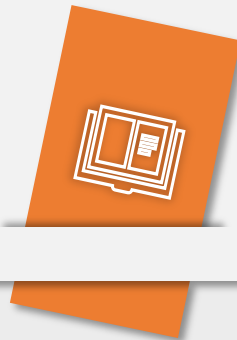
- Vì sao Phật dạy người xuất gia không được cất giữ vàng bạc châu báu?



- ❖ Vì cất giữ vàng bạc châu báu khiến lòng tham lớn thêm, làm hư hoại đạo nghiệp, cho nên đức Phật dạy người xuất gia không được cất giữ.

KIỂM TRA BÀI CŨ

- Hiện nay người xuất gia có khi phải dùng đến phương tiện tiền bạc. Đối với việc này, trong Luật dạy chúng ta phải như thế nào?



- ❖ Vì biết trái lời Phật dạy nên sanh tâm hổ thẹn.
- ❖ Nghĩ đến những người nghèo khó mà thường thực hành hạnh bố thí.
- ❖ Không doanh cầu: Không lập mưu bày kế, toan tính tìm kiếm cho có tiền bạc, của cải.
- ❖ Không cất giữ (*chứa để*):
- ❖ Không được buôn bán.
- ❖ Không dùng bảy báu để trang sức y áo và các vật dụng đồ đạc...

KIỂM TRA BÀI CŨ

- Có nhân duyên Phật sự, phải đi ra bên ngoài. Nếu cầm tiền để trả tiền xe thì phạm giới. Để Phật tử trả thì bị cơ hiềm. Phải làm sao?



1 XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

- Nếu giữ tiền là tai hại → Tại sao trao phần tai hại về Phật tử - Còn mình an toàn?
- Nếu Phật tử giữ không sao – Còn mình giữ thì bị ảnh hưởng đạo tâm.
- Như vậy có nghĩa là: Phật tử có đạo lực và tự tại hơn mình.
- Thế thì đi tu làm gì mà đạo lực không bằng Phật tử tại gia?
- Nếu bảo chưa thọ giới giữ được – Mình thọ rồi không được giữ → Như vậy, vô tình cho rằng: Sau khi thọ giới liền bị trói buộc → Vậy thọ làm gì? Có ích gì?
- Nếu thiếu trí tuệ, không biết vận dụng, quá chấp giới tướng → Bị trói buộc.

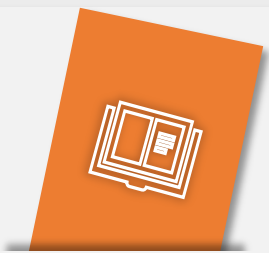
2 CẦN HIỂU RÕ GIỚI LUẬT

- Cụ thể: Giới thứ 10, không cầm nắm tiền bạc, vàng ngọc, các vật quý báu...
- Nhưng trong Luật có dạy trường hợp đặc biệt: *“Người xuất gia thời nay, không phải ai cũng khát thực. Hoặc vào tông lâm, hoặc ở am viện, hoặc đi phương xa, cũng không khỏi cần đến tiền bạc. Hẳn nhiên phải biết là trái với qui định của Phật, sanh tâm rất hổ thẹn, nghĩ nhớ nỗi nghèo thiếu của người khác mà thường hành bố thí. Không mưu cầu, không chắt chừa, không buôn bán, không dùng bảy thứ quý báu trang sức những vật y phục, đồ dùng, vân vân, mới có thể tạm được. Nếu không thì đắc tội rất nặng”*.

3 SỐNG ĐÚNG GIỚI LUẬT PHẬT TỬ

- Không có duyên sự dùng tiền → Thì không nghĩ tới tiền bạc. (Xưa nay đều vậy).
- Có duyên sự liên quan đến tiền bạc → Thì nên khéo dùng đúng trong Luật dạy.
- **Cụ thể:** - Không cầm giữ tiền bạc → Thì không đi ra ngoài, hoặc tự đi bộ.
- Nếu có việc ra ngoài phải đi xe tàu... → Nên chủ động trả tiền xe.

KIỂM TRA BÀI CŨ



- Phật tử cúng dường trai phạn với số tiền quá phần ăn của chư Tăng. Nếu nấu hết thì dư thừa, phải đổ bỏ, phí phạm. Nếu giữ lại một phần tiền để dành cho hôm sau thì trái giới luật. Phải làm sao?

1 THỰC TẾ

- Phật tử cúng trai phạn hôm nào → Phải ăn dùng hết hôm ấy.
- Những ngày khác không có ai cúng → Sẽ ăn gì?
- Nếu nấu quá thừa, ăn không hết, phải đổ bỏ, thì thế nào?

2 ÁP DỤNG GIỚI LUẬT

ÁP DỤNG GIỚI LUẬT

❖ Nếu là thời kỳ **khất thực**:

- Có bữa nào ăn bữa đó, không cất giữ. Ngày mai tiếp tục khất thực.
- Cúng trai thì thí chủ tự sắm sửa. Thức ăn bị dư thừa, thí chủ lo thu xếp.

❖ Nếu là thời kỳ **Tự viện, có tổ chức để tu hành – Không khất thực**:

- Giữ tiền, của cải và phẩm vật của Tăng chúng, đúng như phép Luật dạy.
- Trên cơ sở đó, những vị có trách nhiệm phải biết tổ chức cho đại chúng sinh hoạt điều độ để an tâm tu học. *(Không giữ tài sản riêng, không lo lắng)*.
- Hôm nay ăn không hết → Thì để dành ngày mai ăn. *(Cũng là chư Tăng)*.
- Nấu hết số tiền cho đúng, thức ăn dư thừa thì để dành trong tủ lạnh mai ăn.
- Thì tại sao không giữ tiền để nấu thức ăn mới, thực phẩm sẽ an toàn hơn?

❖ Cần học hiểu giới luật để áp dụng cho đúng, để sống, tu hành tiến bộ.

❁ KIỂM TRA BÀI CŨ

- Kinh nói: “*Một Sa-di trộm của Thường trụ 7 quả mai, vài cái bánh, một chút ít đường phèn, đều đọa địa ngục*”. Có nhất thiết như vậy, hay còn tùy thuộc vào điều kiện nào khác? Vì sao các Sa-di trong câu chuyện đều bị đọa địa ngục?





CÒN TÙY THUỘC VÀO NHIỀU NHÂN DUYÊN KHÁC

- **Chuyện Sa-di trộm thường trụ 7 quả mai, một ít đường phèn... → Đọa địa ngục.**
- **Nhưng bên Luật Tỳ-kheo → Nói rõ ràng cụ thể hơn.**

❖ **CỤ THỂ - LUẬT TỠ-KHEO:**

- Trộm 5 tiền là phạm Ba La Di (*Tội nặng*).
- Trộm 4 tiền là phạm Thượng Phẩm Độc Đầu Thân Lan Giá (*Đối 20 vị Tăng sám hối*).
- Trộm 3 tiền là phạm Trung Phẩm Độc Đầu Thân Lan Giá (*Đối 04 vị Tăng sám hối*).
- Trộm 2 tiền là phạm Hạ Phẩm Độc Đầu Thân Lan Giá (*Đối 03 vị Tăng sám hối*).

❖ **Đây là do căn cơ:**

- Sa-di hay lấy vật → Nên nói mạnh để ngăn giữ.
- Tỳ-kheo đã ý thức về tội trộm → Nên nói rõ ràng cụ thể.

❖ **Đồng thời: Còn tùy thuộc vào các NHÂN DUYÊN khác.**

* Đọa hay không đọa, còn tùy thuộc vào các NHÂN DUYÊN khác

1

Tùy vào vật gì, của ai?

- ❖ Trong Đại Luật nói: “*Bằng trộm những vật trong tháp Phật và vật cúng trong chùa, đều mắc tội nặng. Còn trộm quyển kinh người khác thì tính giá tiền giấy mực mà quy phạm tội nặng và nhẹ như trong luật đã nói*”.
- ❖ Trộm của Tam Bảo → Tội nặng hơn lấy trộm của thông thường.

2

Tùy vào phước đức, nghiệp báo của mỗi người:

- Tùy vào phước đức nhiều hay ít, nghiệp nặng hay nhẹ → Để đưa đến kết quả đọa địa ngục hay không.
- Phước ít, duyên lành mỏng, nghiệp chướng sâu dày → Chắc chắn bị đọa.
- Hằng ngày siêng công quả, siêng tu định tuệ, tâm không rắc rối, nghiệp nhẹ, chủng duyên tu hành sâu dày → Sẽ gặp thắng duyên, khai thị, chuyển hóa.

❖ Các vị Sa-di trong câu chuyện trên bị đọa địa ngục:

- Có thể do cố phạm,
- Trộm của Thường trụ (*của này rất nặng*),
- Sau đó không biết sám hối,
- Cộng thêm nghiệp nặng, phước ít → Cho nên bị đọa.



Câu Hỏi Trắc Nghiệm 4 Bài Căn Bản

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1

- “*Xả bỏ thân mạng vì tôn sùng Phật pháp*” được hiểu như thế nào cho đúng?



- a. Dốc lòng vì đạo hy sinh, không nề hà bất cứ gì.
- b. Quý đạo cao thượng hơn mạng sống nên có thể quên mình vì đạo.
- c. Vì pháp thân chân thật, nên không màng đến xác thân huyễn hóa.
- d. Tất cả đáp án trên.**

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2

- “*Chỉ cầu đại thừa vì muốn hóa độ chúng sinh*” được hiểu như thế nào cho đúng?



- a. Siêng năng tu học, không để tâm vào việc nhỏ nhặt, phạm tình hay sở thích.
- b. Một lòng hướng tiến quyết chí “Thuyết thông” và “Tông thông”.
- c. Đạt được “Nanh vuốt hương thượng”, “Tùy thời nhổ đinh tháo chốt” mới thực sự gọi là giáo hóa độ sanh.
- d. Tất cả đáp án trên.**

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 3

- Nói 2 cột sao cho đúng.
Ba nghĩa Sa-di lần lượt là:



CỘT THỨ I

1. Tức Từ

2. Cần Sách

3. Cầu Tịch

CỘT THỨ II

a. Siêng năng tu tập.

b. Dứt trừ nhiễm nhơ ở thế gian.

c. Dứt việc ác, thực hành việc lành.

d. Cầu đạo Niết Bàn tịch tịnh.

e. Thực hành từ bi cứu giúp chúng sanh.

f. Dứt trừ phiền não.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 4



- Nói 2 cột sao cho đúng.

CỘT THỨ I

1. Khu ô sa-di

2. Pháp đồng sa-di

3. Ứng pháp sa-di

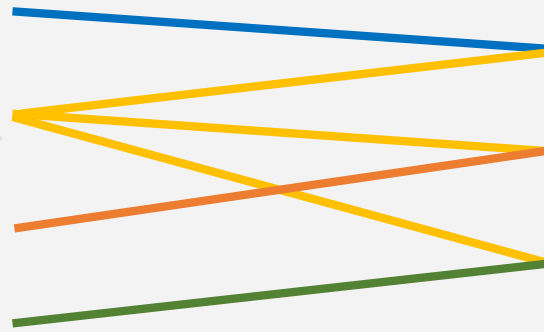
4. Danh tự sa-di

CỘT THỨ II

a. Từ 07-13 tuổi.

b. Từ 14 – 19 tuổi.

c. Từ 20-70 tuổi.



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 5

- Yếu chỉ của người xuất gia là gì?



- Phàm làm người xuất gia, khi cất bước chân phải hướng tới phương trời cao rộng.
- Tâm hình phải khác tục.
- Giác ngộ – Giải thoát cho mình và mọi người.**
- Chí cầu Đại thừa vì muốn hóa độ chúng sanh.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 6

- Vì sao Phật không truyền giới mà dạy ngài Xá-lợi-phất thuyết giới cho La-hầu-la?



- Vì muốn ba ngôi Tam Bảo được phân biệt rõ ràng.**
- Vì muốn tránh sự chê bai của thế gian.
- Vì không muốn La-hầu-la y lại vào Phật.
- Tất cả đều đúng

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 7

- Phải thấy như thế nào về câu “*Nhơn giới sanh định, hơn định phát tuệ*” mới thật sự là thấy một cách viên dung?



- a. Nhờ giữ Giới mà tâm được An Định → Tuệ vô lậu phát huy → Đạt đến định tuệ Ba-la-mật, Định Tuệ đồng đẳng trên một tự tánh không trước không sau.
- b. Giữ Giới hay làm gì đó cho Định từ từ, rồi mới đến Tuệ.
- c. Ngộ tự tánh thì tánh này tự tịnh, tự định, tự sẵn sáng lâu rồi, Định Tuệ đồng đẳng trên một tự tánh không trước không sau.
- d. a và c đều đúng.**



Câu Hỏi Trắc Nghiệm Giới Thứ 9



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1

- Nối chọn nội dung 2 cột sao cho đúng.



CỘT THỨ I

1. Ăn buổi sáng

2. Ăn giờ Ngọ

3. Ăn sau giờ Ngọ

4. Ăn ban đêm

CỘT THỨ II

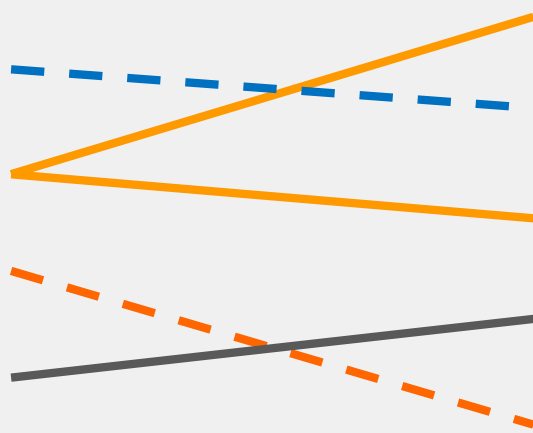
a. Chư Phật.

b. Chư Thiên.

c. Chúng Tăng.

d. Quý.

e. Súc sanh.



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2



- Người tu thiền khéo dụng tâm trong ăn uống như thế nào?

- Tranh thủ ăn nhanh để còn làm việc khác.
- Ăn với tâm có hiểu biết cảm nhận – Biết mặn nhạt, ngon dở.
- Khi ăn sanh lòng hổ thẹn – Thấu suốt trong ngoài như huyễn – Tâm quang hiện tiền.**
- Sanh tâm phán xét ngon dở để góp ý cho đội trị nhật nấu ngon và phong phú hơn.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 3



• Trường hợp nào dưới đây, người xuất gia cần thấy đúng về việc ăn uống?

- a. Ăn vừa phải, đơn giản, đạm bạc chỉ để nuôi sống cơ thể.
- b. Không tham nhiễm, không mất thời gian.
- c. “Nhất thiết chúng sanh giai y âm thực” cho nên ăn sao no khỏe là được, không bị giới luật câu thúc.
- d. Xem thức ăn như là vị thuốc để trị bệnh khô gầy.
- e. Ăn đồ ngon, đồ tươi thì mới có sức khỏe để tu tập và làm Phật sự.
- f. Vì thành tựu đạo nghiệp nên mới tạm thọ dụng thức ăn.
- g. Cần bồi bổ thêm các thực phẩm hảo hạng khác mới đủ chất.
- h. Sanh lòng rất hổ thẹn và luôn tự xét lại đức hạnh của mình với công ơn của tín thí.
- i. Tất cả đáp án trên.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 4



- Có câu nói “Đừng lấy cái nuôi mình mà hại cái mình nuôi”, câu nói này liên hệ đến giới thứ chín – “Không ăn phi thời” như thế nào?

- a. Thức ăn chỉ để duy trì xác thân huyễn hóa, tạm bợ.
- b. Cái người xuất gia cần trường dưỡng là giới thân huệ mạng.
- c. Không để tiêu cực trong ăn uống sinh hoạt dẫn tới sinh bệnh.
- d. Không vì miếng ăn mà ảnh hưởng tới đạo tâm tu tập.
- e. Người có trí tuệ biết cái gì là quan trọng, khéo mượn cái giả để nuôi cái thật.
- f. Tất cả đáp án trên.**
- g. Đáp án khác.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 5

- Trong trường hợp quý Thầy đang chờ xe lăn chuyển và đã quá giờ Ngọ để thọ trai, trong tay đái của quý thầy hiện tại không có gì, bụng thì đói miệng thì khát, bên kia đường có quán cơm chay sang trọng. Đối với tình huống này, quý thầy nên làm gì trong các trường hợp sau?



- Nghiêm trì giới luật, đã quá giờ Ngọ nên thà nhịn đói chứ không ăn.**
- Mua phần cơm, nước rồi ra công viên ngồi ăn.
- Vào quán cơm ăn.
- Liên hệ với Thiên Viện để dành phần cơm, về ăn sau.**
- Mua chai nước uống nhưng không ăn.**
- Mua thức ăn nhẹ (bánh, trái,...) chờ lên xe rồi dùng.**

✦ XÁC ĐỊNH ĐỂ XỬ LÝ TÌNH HUỐNG

1 Giữ Giới miên mật – Và sống theo Luật chế

- Nếu phát tâm giữ giới miên mật: *Nhịn đói, uống nước, chứ không ăn.*
- Trường hợp có bệnh, làm việc nặng, không thể giữ giới này → Phải áp dụng đúng tinh thần trong Luật đã dạy: *Sanh tâm rất hồ thẹn, ăn trong im lặng, thường hành từ bi...*
- Trường hợp này, chọn đáp án: *Liên hệ Thiên viện để phân cơm, ăn tạm gì đó.*

2 Trì giới mật hạnh – Đúng hạnh người tu hành

- Xử lý trong hài hòa, nhẹ nhàng, khiêm nhường, hoan hỷ.
 - Không ra vẻ cho mọi người biết mình đang giữ giới nghiêm mật.
-
- Thanh tịnh,
 - Đúng pháp.

3 Tránh sự tranh cãi

- Tôn trọng người lớn nhất (*hiểu biết và tôn trọng giới luật*).
- Tôn trọng ý kiến số đông. ⇔ Khéo léo giữ giới, dấu công phu trong mật hạnh.
- Tuyệt đối không tranh cãi, không lấy giới luật để đấu tranh → Trái phạm hạnh.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 6

- Trong trường hợp quý Thầy đi đường bị kẹt xe, và chỉ còn 20 phút nữa là quá giờ Ngọ để thọ trai. Trong tay đái của quý thầy hiện tại có hai hộp xôi được một người Phật tử cúng dường lúc sáng. Đối với trường hợp này quý thầy nên làm gì?



- a. Thà nhịn đói chứ không ăn. Vì ăn biệt chúng là sai pháp.
- b. Thúc giục tài xế tăng tốc độ để có thể về chùa kịp giờ thọ trai.
- c. An nhiên, linh hoạt dùng hai hộp xôi có sẵn trong tay đái.**
- d. Liên hệ với tự viện gần nhất để thọ trai.

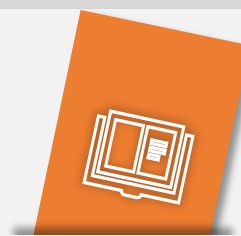


Câu Hỏi Trắc Nghiệm Giới Thứ 10



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1

- Nối chọn nội dung 2 cột sao cho đúng. Những loại tài sản nào dưới đây người xuất gia...



CỘT THỨ I

- Không được cầm nắm, cất giữ nếu không có việc hay phận sự gì;
- Tạm cầm nắm, cất giữ để sử dụng trong hồ thẹn những lúc cần thiết;
- Tạm cầm nắm, cất giữ cho chúng Tăng vì lợi ích chung theo sự phân công;

CỘT THỨ II

- Vàng, bạc, đá quý,...
- Những vật dụng đắt tiền: đồng hồ xịn,...
- Đồ cổ quý báu
- Tiền mặt
- Thẻ tín dụng, ATM,...
- Tiền gửi tiết kiệm
- Sổ đỏ, sổ hồng
- Ca-vet xe ô tô, xe máy
- Điện thoại, laptop
- Trái phiếu, cổ phiếu

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2

- Chọn đáp án đúng:

Vì sao Đức Phật cấm người xuất gia không những không được cầm nắm cất giữ mà còn không được mua bán tài vật?



- Kém hư hạnh tốt, lâu dần đánh mất tâm thanh cao thánh thiện của bậc xuất trần.**
- Thường nghĩ lời lỗ, lâu dần đánh mất lòng từ bi.**
- Không mua bán nhưng có thể cho thuê mặt bằng ở một góc chùa để người khác kinh doanh làm ăn.
- Tâm trí thường lo toan, tính toán, mất thời gian tu tập.**
- Dễ sinh tâm tham đắm, mưu cầu nhiều hơn khi được lời.**
- Nếu mua bán những vật phẩm thờ cúng như Kinh, Sách, Tượng Phật giáo,... thì không phạm.
- Tâm loạn động, ảnh hưởng đời sống tu tập.**
- Giống việc làm của người thế tục, lâu dần khó khăn trong việc giáo hóa chúng sanh.**
- Tất cả đáp án trên đều đúng.

福

Liên Quan

Giới Thứ 3

Mời Thêm Giới Tính Thứ 3

1 GIỚI TÍNH CON NGƯỜI HIỆN TẠI

1 * NAM

2 * NỮ

3 * GIỚI TÍNH THỨ 3

2 SỰ ÁI NHIỆM CỦA MỖI GIỚI TÍNH

1 * NAM nhiệm NỮ

2 * NỮ nhiệm NAM

3 * GIỚI TÍNH THỨ 3: Đồng giới.

- Nếu thích người khác phái, thì ái nhiệm. Nếu không thích thì mọi người cho là giới tính thứ 3. Phải làm sao?

TU
HÀNH

- Không nhiệm ái.
- Đạt đến vô nhiệm.

3 KẾT LUẬN TU HÀNH

- Không phải phân biệt giới tính nào.
- Mà chính yếu ở chỗ không nhiệm ái.

4 NGUYÊN NHÂN GIỚI TÍNH 3

- Bẩm sinh.
- Ưc chế.

福

Đức Kết

Mười Giới Sa Di

* Mười giới Sa Di vừa học qua

- ☆ Bốn giới đầu gọi là TÁNH TỘI (*TÁNH GIỚI*).
- ☆ Sáu giới sau là GIÁ TỘI (*GIÁ GIỚI*).

1 TÁNH TỘI (TÁNH GIỚI). Còn gọi là GIỚI CĂN BẢN

- ❖ Gọi là TÁNH TỘI bởi bản tánh, bản chất của nó sẵn có tội, không đợi Phật chế giới, nói giới ra mới có. Không luận là người tại gia hay xuất gia, nếu hễ ai gây ra đều bị đọa ba đường ác cho nên gọi là TÁNH TỘI.
- ❖ Còn gọi là GIỚI CĂN BẢN:
 - Vì phạm giới này như cây đứt gốc, không còn sống được nữa.

GIÁ TỘI (GIÁ GIỚI): Là GIỚI PHƯƠNG TIỆN

- Vì Phật ngăn cấm, không cho hủy phạm nên gọi là **GIÁ TỘI**.
- Nếu có trái phạm thì không nên che dấu, phải sanh tâm rất tàm quý, đến trước ba vị Thầy để tỏ bày phát lộ sám hối, quyết tâm không dám tái phạm, được thanh tịnh trở lại.
- ❖ **Cho nên trong LUẬN nói:**
 - Trong mười giới Sa Di, bốn giới trước là Thật ác.
 - Giới Rượu là cửa của các việc ác.
 - Năm giới sau là như duyên ngăn ngừa không buông lung.
 - Vì hay thành tựu hạnh tốt của đạo xuất thế.

- ❖ **Kinh THẬP GIỚI, Phật nói:** "Mười giới này có thể làm thêm thang để tiến dần lên thọ giới Tỳ kheo và giới Bồ tát; nhân đến đạo quả Vô thượng Bồ Đề, cội gốc cũng từ đây".
- ❖ **Phật bảo:** "Này các Tỳ kheo, nếu ta không giữ giới thì sẽ đọa trong ba đường ác; còn chẳng được làm thân người hạ tiện. Huống nữa là giáo hóa thành thực chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật, đầy đủ tất cả các trí. Cho nên biết: Thà bỏ thân mạng nát như bụi trần, chứ không nên hủy phạm giới cấm mà bị đọa trong ba đường ác, mất hẳn hạt giống Bồ-đề (*giác ngộ*).

CẦN BIẾT KHI HỌC GIỚI LUẬT

- Bản chất của giới luật:**
 - **Đức Phật:** Chế giới ngắn gọn, đơn giản, nói thật trọng tâm.
 - **Chư Tổ:** Tùy vào căn cơ để nói rộng, giảng rõ. Có những việc nói mạnh hơn.
- Có sự vận dụng linh hoạt theo căn cơ (Giáo lý Phật: Khế lý + Khế cơ):**
 - **Giới Sa-di:** Sa-di trộm thường trụ vài cái bánh → Đọa địa ngục.
 - **Giới Tỳ-kheo:** Cùng phạm lỗi ấy → Chỉ tội nhẹ, sám hối, bù lại.

➤ **Chú Sa-di:** Tuổi dễ lấy vật của Thường Trụ → Nên nói mạnh để giữ giới.

➤ **Thầy Tỳ-kheo:** Đã lớn, không lấy vật → Nên nói thật: Tội và sám hối đúng như thế.

 - **Giới Sa-di:** Không được sát sanh là giới thứ nhất. Do nhỏ, dễ săn bắn.
 - **Giới Tỳ-kheo:** Không tà hạnh là giới thứ nhất. Do lớn, dễ tà hạnh.
- Tiêu chí giữ giới luật: Đạt đến định tuệ - Thành tựu Thánh đạo.**
 - **Nguyên văn:** Như giới sanh định, như định phát tuệ, thứ cơ thành tựu Thánh đạo.
 - Nếu chỉ chăm vào trì giới, quên về định tuệ → Sẽ không mang lại kết quả như nguyện.

**Có sự linh hoạt
theo căn cơ**

**Vận dụng
theo căn cơ**

CẦN BIẾT KHI HỌC GIỚI LUẬT

THẢO LUẬN NHÓM

- Nếu chỉ giữ 10 giới (*hoặc 250 giới Tỳ-kheo*), không tu thêm gì cả, thì có đưa hành giả đạt đến giác ngộ giải thoát hay không?



CẦN BIẾT KHI HỌC GIỚI LUẬT

- * **Trong Pháp Phật:** Song song với giới pháp, còn có giáo pháp.
 - Mục đích cả 2 → Đều đưa đến giác ngộ, giải thoát.
 - Đây là đích đến.
- Nếu trì giới mà sai đích này là sai chủ đích của giới luật → Chỉ chấp tướng, chưa khéo trì giới.
- Song song với việc trì giới, phải khéo dụng công, tu tập Thiền định → Mới có công năng giúp cho hành giả giữ giới có kết quả thiết thực, trọn vẹn, tu hành đạt đến cứu cánh viên mãn.
- * **Nên nhớ:** Trì giới, phải đạt đến Ba-la-mật → Mới rốt ráo, viên dung.
 - Đạt đến Ba-la-mật → Đạt đến định tuệ đồng đẳng – Giới tự tròn đủ.